TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST

Ngày 28 - 4 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Minh Hải.

Ông Nguyễn Thanh Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị H, Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 27/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Lê Văn Th**, sinh ngày 22 tháng 12 năm 2001 tại Thái Bình; căn cước công dân số 034201011XXX; nơi cư trú: Thôn B, xã BT, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Trịnh Thị T; chưa có vợ; chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Từ tháng 02 năm 2020 đến tháng 01 năm 2022 thực hiện nghĩa vụ quân sự tại Tiểu đoàn 4, Trung đoàn 8, Sư đoàn XXX; bị bắt tạm giam từ ngày 23 tháng 12 năm 2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. (có mặt)

2. Bị cáo: **Nguyễn Thành Anh T**, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2004 tại Bình Thuận; căn cước công dân số 060204004XXX; nơi cư trú: Thôn V, xã VT, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành Nhan (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết; chưa có vợ; chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 23 tháng 12 năm 2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. (có mặt)

*** Bị hại:**

1. Chùa K Thái Bình (tên gọi khác: Chùa T); địa chỉ tại xã D, huyện V, tỉnh Thái Bình; người đại diện: Đại Đức Thích Thanh Q, là Trụ trì Chùa K; người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn H, xã D, huyện V, tỉnh Thái Bình. (ông K vắng mặt)

2. Đền thờ T thuộc quản lý của dòng họ Đinh tại thôn Q, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình; người đại diện: Ông Đinh Công C, là Trưởng dòng họ Đinh; người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Công Đ, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn Q, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình. (ông Đ vắng mặt)

*** Người làm chứng:**

1. Bà Phạm Thị H, sinh năm 1961; địa chỉ: Tổ 7, phường P, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

2. Bà Trịnh Thị T, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn B, xã BT, huyện V, tỉnh Thái Bình. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 26 tháng 11 năm 2022 đến đầu tháng 12 năm 2022, Lê Văn Th đã 02 lần rủ Nguyễn Thành Anh T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại các chùa, đền trên địa bàn huyện V, tỉnh Thái Bình, tổng giá trị tài sản Th, T trộm cắp là 8.800.000 đồng, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 23 giờ ngày 26 tháng 11 năm 2022, Lê Văn Th mang theo kìm và tua vít từ nhà, điều khiển xe máy điện nhãn hiệu "Dibao" sơn

màu xanh đen, không có biển kiểm soát, chở T đến Chùa K Thái Bình thuộc địa phận xã D, huyện V, tỉnh Thái Bình để trộm cắp tài sản. Đến nơi, Th và T chờ đến khoảng 02 giờ ngày 27 tháng 11 năm 2022, Th dựng xe ở ngoài tường bao rồi cầm kìm, tua vít cùng T trèo tường vào bên trong chùa. Th quan sát thấy tại hiên trước gian thờ Thượng Điện Tam Bảo có 01 hòm tiền dầu nhang bằng kim loại nên đã cùng T bê hòm qua tường bao, để lên xe máy điện rồi Th dùng xe máy điện chở hòm đến khu vực cống cạnh nghĩa trang thôn L, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình để rồi quay lại đón T. Tại đây, T lấy điện thoại nhãn hiệu SamSung J2 P10 của T bật đèn pin để soi, còn Th dùng kìm và tua vít phá hòm lấy hết tiền bên trong rồi bỏ tiền vào 01 túi nilon và dấu túi tiền vào bụi cây gần đó. Sau đó, Th chở T quay lại chùa để tiếp tục trộm cắp tài sản. Cả hai trèo tường vào chùa cùng bê hòm tiền dầu nhang tại trước hiên gian thờ Đền Thánh qua tường rào, đặt lên xe điện cho Th chở đến vị trí cống lúc trước, sau đó Th quay lại đón T. Cả hai dùng kìm, tua vít phá hòm lấy tiền bỏ vào túi nilon trước đó để vào cốp xe điện, rồi đẩy 02 hòm chứa tiền dầu nhang xuống cống. Sau đó, Th chở T về quán BerBerChum tại thôn Quyết Thắng, xã Hoà Bình, huyện V (nơi T làm việc), vào phòng ở tầng hai đếm tiền trộm cắp được tổng cộng 4.800.000 đồng gồm các tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá từ 1.000 đồng đến 500.000 đồng. Th và T chia nhau mỗi người 2.400.000 đồng. Đến sáng ngày 30 tháng 11 năm 2022, Th mang 2.400.000 đồng phần tiền trộm cắp được của Th đến quán tạp hóa của bà Phạm Thị H đổi tiền mệnh giá 1.000 đồng, 2.000 đồng để lấy tiền mệnh giá 100.000 đồng và 200.000 đồng, tổng số tiền đổi là 500.000 đồng. Quá trình đổi tiền, Th không nói nên bà H không biết về nguồn gốc số tiền do đâu mà có. Số tiền trộm cắp được, T sử dụng chi tiêu cá nhân hết, Th đưa cho mẹ là bà Trịnh Thị T cầm hộ. Tại Kết luận định giá tài sản số 05A/KL-HĐ ngày 30 tháng 01 năm 2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện V kết luận: 02 hòm bằng kim loại (sắt), kích thước mặt trước (80x60cm), kích thước mặt sau (90x60cm), kích thước chiều sâu 45cm, đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 27 tháng 11 năm 2022, có trị giá là 1.600.000 đồng (800.000 đồng/01 hòm). Tài sản Th và T trộm cắp tại Chùa K Thái Bình trị giá 6.400.000 đồng (4.800.000 đồng + 1.600.000 đồng).

Lần thứ hai: Khoảng 23 giờ một ngày đầu tháng 12 năm 2022, Lê Văn Th điều khiển xe máy điện nhãn hiệu "Dibao" sơn màu xanh đen, không có biển kiểm soát, mang theo kìm và tua vít chở Nguyễn Thành Anh T đến xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình để trộm cắp tài sản. Quan sát thấy Đền thờ T thuộc quản lý của dòng họ Đinh tại thôn Q, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình không có ai trông coi. Th dựng xe ở ngoài cổng, quan sát thấy cửa gian thờ phía trước trong khuôn viên đền chỉ cài then không khóa, Th dùng tua vít đẩy then cửa, mở cửa vào trong đền. Sau khi xác định được ở gian thờ trước trong đền có 03 hòm công đức (01 hòm bằng kính, 01 hòm bằng kim loại, 01 hòm bằng gỗ), Th và T dùng đèn flash điện thoại để soi, lần lượt dùng tua vít và kìm phá khóa các hòm và lấy toàn bộ tiền bên trong. Th và T tiếp tục đi vào phía trong, phát hiện trong gian thờ phía sau có 03 hòm công đức (01 hòm gỗ, 02 hòm kim loại). Th, T tiếp tục dùng đèn flash điện thoại soi rồi dùng tua vít, kìm phá khóa, vặn ốc vít từng hòm rồi lấy tiền đưa T cầm. Sau đó, Th và T trèo qua tường bao, Th điều khiển xe chở T về quán trà sữa BerBerChum tại thôn Quyết Thắng, xã Hoà Bình, huyện V, tỉnh Thái Bình. Tại phòng ở tầng hai của quán, Th và T lấy tiền trộm cắp ra đếm được 2.400.000 đồng gồm các tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá từ 1.000 đồng đến 500.000 đồng, rồi chia nhau mỗi người 1.200.000 đồng. Số tiền trộm cắp được, T sử dụng chi tiêu cá nhân hết, Th đưa cho mẹ là bà Trịnh Thị T cầm hộ.

Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 20 tháng 12 năm 2022, Lê Văn Th cùng Nguyễn Thành Anh T vào Đình Bổng Điền thuộc thôn Bổng Điền Nam, xã Tân Lập, huyện V, tỉnh Thái Bình nhưng chưa trộm cắp được tài sản gì thì bị phát hiện. Tại cơ quan Công an, Th, T đã khai nhận toàn bộ hành vi đã nêu trên và ngày 20 tháng 12 năm 2022, Th giao nộp 01 xe máy điện nhãn hiệu "Dibao" sơn màu xanh đen, T giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung J2 P10.

Quá trình điều tra, Lê Văn Th đã tác động đến gia đình bồi thường cho các bị hại. Ngày 01 tháng 01 năm 2023, bà Trịnh Thị T (mẹ đẻ Th) bồi thường cho ông Đinh Công Đ là đại diện cho Đền thờ T số tiền 1.200.000 đồng, ông Đ có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho Th. Ngày 16 tháng 01 năm 2023, ông Lê Văn D (bố Th) nộp tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V số tiền

2.400.000 đồng để đảm bảo nghĩa vụ bồi thường thiệt hại của Th cho Chùa K Thái Bình. Nguyễn Thành Anh T chưa bồi thường, khắc phục được khoản tiền nào. Ông K yêu cầu T bồi thường cho Chùa K Thái Bình số tiền 2.400.000 đồng, ông Đ yêu cầu T bồi thường cho Đền thờ T số tiền 1.200.000 đồng.

Về vật chứng, tài sản, Cơ quan CSĐT Công an huyện V thu giữ, quản lý: 02 hòm bằng kim loại, kích thước mặt trước (80x60)cm, kích thước mặt sau (90x60)cm, kích thước chiều sâu 45cm, đã qua sử dụng, là tài sản Th, T trộm cắp tại Chùa K Thái Bình. Và 01 hòm bằng kim loại kích thước (85x50x30)cm, 01 hòm bằng kính kích thước (61,5x40x30)cm, 01 hòm bằng gỗ kích thước (87x49x28)cm, 01 hòm bằng kim loại kích thước (83x50x30,5)cm, 01 hòm bằng gỗ kích thước (83x45x32)cm, mặt trước thủng 01 lỗ, 01 hòm bằng kim loại kích thước (83x50,5x30,5) cm, là tài sản của Đền thờ T. Ngày 01 tháng 02 năm 2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tài sản trên cho ông Nguyễn Văn K đại diện cho Chùa Kheo Thái Bình và ông Đinh Công Đ đại diện cho Đền thờ T. Ông K, ông Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị nào khác.

Cáo trạng số 18/CT-VKSVT ngày 06 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện V để xét xử đối với Lê Văn Th, Nguyễn Thành Anh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Văn Th, Nguyễn Thành Anh T khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp như nội dung bản Cáo trạng đã nêu;

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th, Nguyễn Thành Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Th mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 23 tháng 12 năm 2022. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ 01 năm

đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 23 tháng 12 năm 2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 kìm bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ đen, chiều dài 19 cm và 01 tua vít bằng kim loại, chuôi cầm bằng nhựa màu đỏ đen, chiều dài 23 cm; tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 xe máy điện nhãn hiệu "Dibao" sơn màu xanh đen và 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung J2 P10. Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, Điều 587 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo T phải bồi thường cho Chùa K Thái Bình số tiền 2.400.000 đồng, bồi thường Đền thờ T số tiền 1.200.000 đồng; trả Chùa K Thái Bình 2.400.000 đồng là số tiền bị cáo Th nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V để đảm bảo nghĩa vụ bồi thường thiệt hại. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Không đề xuất kiến nghị khắc phục hoặc biện pháp phòng ngừa vi phạm và tội phạm.

Bị cáo Lê Văn Th, Nguyễn Thành Anh T đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Lê Văn Th nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi phạm tội của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận. Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã nhờ gia đình bồi thường thiệt hại xong cho bị hại. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất. Bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

Bị cáo Nguyễn Thành Anh T nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai phạm của mình, bị cáo rất hối hận. Bị cáo chấp nhận bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại nhưng do điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bố chết sớm, mẹ đi lấy chồng, từ nhỏ bị cáo đã phải sống tại trại trẻ mồ côi. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về gia đình và xã hội, bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn Th, Nguyễn Thành Anh T khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với đơn tố giác và lời khai của bị hại, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản xác định địa điểm xảy ra sự việc, sơ đồ địa điểm vật chứng vụ án, bản ảnh xác định vị trí hiện trường, biên bản nhận dạng, kết luận định giá tài sản, lời khai của người làm chứng, ngoài ra, còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 27 tháng 11 năm 2022 đến tháng 12 năm 2022, Lê Văn Th và Nguyễn Thành Anh T đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong các đền, chùa trên địa bàn huyện V, tỉnh Thái Bình, cụ thể: Ngày 27 tháng 11 năm 2022 tại Chùa K Thái Bình thuộc địa phận xã D, huyện V, Th và T trộm cắp số tiền 4.800.000 đồng và 02 hòm tiền dầu nhang bằng kim loại trị giá 1.600.000 đồng. Một ngày đầu tháng 12 năm 2022 tại Đền thờ T thuộc quản lý của dòng họ Đinh tại thôn Q, xã S, huyện V, Th và T trộm cắp số tiền 2.400.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Th và T đã thực hiện hành vi trộm cắp là 8.800.000 đồng. Hành vi trên của Lê Văn Th, Nguyễn Thành Anh T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Điều 173. Tội trộm cắp tài sản của Bộ luật Hình sự, quy định:

"*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

...".

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm

phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn nên phải được xét xử nghiêm theo quy định của pháp luật. Tài sản các bị cáo là Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động lại muốn có tiền để thỏa mãn những nhu cầu không chính đáng của bản thân nên đã cố ý thực hiện tội phạm.

[5] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, để có hình phạt phù hợp, cần đánh giá vai trò từng bị cáo trong vụ án, như sau: Lê Văn Th là người khởi xướng, rủ rê Nguyễn Thành Anh T và là người chuẩn bị công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội. Nguyễn Thành Anh T, sau khi được rủ rê đã tiếp nhận ngay ý chí của Th và cùng Th thực hiện 02 lần trộm cắp. Số tiền trộm cắp được các bị cáo chia và hưởng lợi như nhau. Do đó, HĐXX xác định Th giữ vai trò thứ nhất, T giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

[6] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy: Trong thời gian ngắn, các bị cáo liên tiếp thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện V, do đó, các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Lê Văn Th, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tác động đến gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, ông Đinh Công Đ đại diện cho Đền thờ T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự, do đó, bị cáo Th được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội đã bồi thường thiệt hại và các tình tiết khác quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với các bị cáo, HĐXX thấy cần phải lên một mức hình phạt nghiêm minh, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một

thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội.

[8] Khoản 5 Điều 173 Bộ Luật Hình sự, quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".* Xét thấy, Lê Văn Th, Nguyễn Thành Anh T đều không có việc làm và không có thu nhập ổn định, do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về bồi thường thiệt hại:

[9.1] Xét đề nghị của đại diện Chùa K Thái Bình về việc yêu cầu các bị cáo Lê Văn Th, Nguyễn Thành Anh T phải bồi thường số tiền các bị cáo đã chiếm đoạt là 4.800.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật, HĐXX chấp nhận, buộc các bị cáo Th, T phải liên đới bồi thường cho Chùa K Thái Bình số tiền 4.800.000 đồng, trong đó phần của mỗi bị cáo là 2.400.000 đồng. Ngày 16 tháng 01 năm 2023, ông Lê Văn D (bố đẻ Th) đã nộp tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V số tiền 2.400.000 đồng nên cần chuyển số tiền trên sang thành tiền bị cáo Th bồi thường cho Chùa K Thái Bình.

[9.2] Xét đề nghị của đại diện Đền thờ T về việc yêu cầu các bị cáo Lê Văn Th, Nguyễn Thành Anh T phải bồi thường số tiền các bị cáo đã chiếm đoạt là 2.400.000 đồng là có căn cứ, HĐXX chấp nhận, buộc các bị cáo Th, T phải liên đới bồi thường cho Đền thờ T số tiền 2.400.000 đồng, trong đó phần mỗi bị cáo là 1.200.000 đồng. Ngày 01 tháng 01 năm 2023, bà Trịnh Thị T (mẹ đẻ Th) đã bồi thường cho ông Đinh Công Đ đại diện cho Đền thờ T số tiền 1.200.000 đồng, như vậy, phần bị cáo Th đã bồi thường xong.

[10] Về xử lý vật chứng, tài sản:

[10.1] Đối với 01 xe máy điện nhãn hiệu "Dibao" sơn màu xanh đen quản lý của bị cáo Lê Văn Th, 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung J2 P10 quản lý của Nguyễn Thành Anh T. Xét thấy, tài sản trên là phương tiện, công cụ các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, còn giá trị, HĐXX tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước.

[10.2] Đối với 01 kìm bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ đen có chiều dài 19cm, 01 tua vít bằng kim loại, chuôi cầm bằng nhựa màu đỏ đen có

chiều dài 23 cm, quản lý của Lê Văn Th. Xét thấy, đây là công cụ các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị, HĐXX tịch thu tiêu hủy.

[10.3] Đối với 02 hòm bằng kim loại, kích thước mặt trước (80x60 cm), kích thước mặt sau (90x60 cm), kích thước chiều sâu 45 cm, đã qua sử dụng, là tài sản các bị cáo trộm cắp tại Chùa K Thái Bình. Ngày 01 tháng 02 năm 2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tài sản trên cho ông Nguyễn Văn K đại diện cho Chùa K Thái Bình. Xét thấy, việc trả tài sản của cơ quan điều tra là có căn cứ, đúng chủ sở hữu, ông K đã nhận lại tài sản và không có ý kiến, đề nghị gì, do đó, HĐXX không đặt ra giải quyết.

[10.4] Đối với 01 hòm bằng kim loại kích thước (85x50x30)cm, 01 hòm bằng kính kích thước (61,5x40x30)cm, 01 hòm bằng gỗ kích thước (87x49x28)cm, 01 hòm bằng kim loại kích thước (83x50x30,5)cm, 01 hòm bằng gỗ kích thước (83x45x32)cm, mặt trước thủng 01 lỗ, 01 hòm bằng kim loại kích thước (83x50,5x30,5) cm, là tài sản thuộc quyền quản lý của Đền thờ T. Ngày 01 tháng 02 năm 2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tài sản trên cho ông Đinh Công Đ đại diện cho Đền thờ T. Xét thấy, việc trả tài sản của cơ quan điều tra là có căn cứ, đúng chủ sở hữu, ông Đ đã nhận lại tài sản và không có ý kiến, đề nghị gì, do đó, HĐXX không đặt ra giải quyết.

[11] Các bị cáo Lê Văn Th, Nguyễn Thành Anh T phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Các bị cáo Lê Văn Th, Nguyễn Thành Anh T và các bị hại có quyền kháng cáo đối với bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Th, Nguyễn Thành Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn Th 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ

ngày bắt tạm giam (ngày 23 tháng 12 năm 2022). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Văn Th.

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Anh T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 23 tháng 12 năm 2022). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thành Anh T.

3. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự, xử:

3.1. Buộc các bị cáo Lê Văn Th, Nguyễn Thành Anh T phải liên đới bồi thường cho Chùa K Thái Bình có địa chỉ tại xã D, huyện V, tỉnh Thái Bình số tiền 4.800.000 đồng. Trong đó, phần của bị cáo Th phải bồi thường là 2.400.000 đồng, phần của bị cáo T phải bồi thường là 2.400.000 đồng. Chuyển số tiền 2.400.000 đồng ông Lê Văn D (bố đẻ bị cáo Th) đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0000375 ngày 16 tháng 01 năm 2023 tại Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình sang thành tiền bị cáo Th bồi thường cho Chùa K Thái Bình. Bị cáo Th đã bồi thường xong.

3.2. Buộc các bị cáo Lê Văn Th, Nguyễn Thành Anh T phải liên đới bồi thường cho Đền thờ T thuộc quản lý của dòng họ Đinh có địa chỉ tại thôn Q, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình số tiền 2.400.000 đồng. Trong đó, phần bị cáo Th phải bồi thường là 1.200.000 đồng, phần của bị cáo T phải bồi thường 1.200.000 đồng. Bị cáo Th đã bồi thường xong.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

4.1. Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 xe máy điện nhãn hiệu "Dibao", sơn màu xanh đen (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung J2 P10 (đã qua sử dụng).

4.2. Tịch thu tiêu hủy 01 kìm bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ đen, chiều dài 19 cm và 01 tua vít bằng kim loại, chuôi cầm bằng nhựa màu đỏ đen, chiều dài 23 cm.

(Toàn bộ vật chứng đã được chuyển đến Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V vào ngày 16 tháng 3 năm 2023)

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Thành Anh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Lê Văn Th, bị cáo Nguyễn Thành Anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28 tháng 4 năm 2023). Bị hại trong vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thùy Dương